2. Xếp các từ chỉ hoạt động dưới đây vào 2 nhóm:

bơi | bò | nấu | băm | chạy

rửa | ra | vo | bay | kho

Từ chỉ hoạt động di chuyển	Từ chỉ hoạt động nấu ăn.



LIVEWORKSHEETS